TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 07 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 464/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Cao Thị T; nơi cư trú: Số 76/38/106 đường L, phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Anh Trần Chí D; nơi cư trú: Số 76/38/106 đường L, phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Cao Thị T và anh Trần Chí D được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Cao Thị T và anh Trần Chí D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D có hai con chung là Trần Hà Trang, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1998 và Trần Gia Huy, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2013. Con chung Trần Hà Trang đã thành niên nên Tòa không xem xét. Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D thỏa thuận giao con chung là Trần Gia Huy cho chị Cao Thị T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi

khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Cao Thị T và anh Trần Chí D tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Cao Thị T và anh Trần Chí D là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản chung: Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D thỏa thuận chị Cao Thị T nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Cao Thị T và anh Trần Chí D.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D có hai con chung là Trần Hà Trang, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1998 và Trần Gia Huy, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2013. Con chung Trần Hà Trang đã thành niên nên Tòa không xem xét giải quyết. Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D thỏa thuận giao con chung là Trần Gia Huy cho chị Cao Thị T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Cao Thị T và anh Trần Chí D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Cao Thị T và anh Trần Chí D tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Cao Thị T phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006115 ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Cao Thị T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 10/11/1997);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà